

I. PHÂN TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số liền sau của số lớn nhất có 2 chữ số khác nhau là:

- A. 98 B. 99 C. 100 D. 97

Câu 2. Kết quả của phép tính $45\text{ kg} + 18\text{ kg}$ là:

- A. 53 kg B. 63 C. 63 kg D. 53

Câu 3. Hiệu của 92 và 37 là:

- A. 55 B. 65 C. 54 D. 129

Câu 4. Trong các số: 65, 38, 83, 56. Số có chữ số hàng chục là 8 là:

- A. 65 B. 38 C. 83 D. 56

Câu 5. Từ 20 đến 80 có tất cả bao nhiêu số tròn chục?

- A. 5 số B. 6 số C. 7 số D. 8 số

Câu 6. Mẹ hái được 25 quả cam. Bà hái được nhiều hơn mẹ 15 quả. Vậy bà hái được số quả cam là:

- A. 10 quả B. 30 quả C. 35 quả D. 40 quả

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Đặt tính rồi tính:

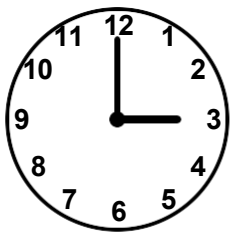
$46 + 28$

.....
.....
.....

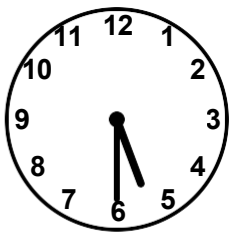
$82 - 35$

.....
.....
.....

Bài 2. Số? (Xem đồng hồ và điền giờ thích hợp)



..... giờ hay giờ chiều



..... giờ hay giờ chiều

Bài 3. Điền số thích hợp vào chỗ trống:

28

+ 14

+ 25

- 35

35

- 9

Bài 4. Tính giá trị của biểu thức:

- a) $54 - 15 + 23$
- b) $26 + 34 - 12$

Bài 5. Một hình tam giác có độ dài các cạnh lần lượt là 12dm, 12dm và 15dm. Tính độ dài 3 cạnh của tam giác.



Bài giải

Bài 6. Đội Một trồng được 48 cây. Đội Hai trồng được ít hơn Đội Một 19 cây. Hỏi Đội Hai trồng được bao nhiêu cây?

Bài giải